

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 509/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T1, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Từ Lê Thanh L, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T1, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Từ Lê Thanh L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Có 02 con chung tên Từ Nguyễn Thiên Â, sinh ngày 09/6/2009 và Từ Nguyễn Thiên A, sinh ngày 14/01/2014. Các bên thoả thuận giao trẻ Từ Nguyễn Thiên Â và Từ Nguyễn Thiên A cho bà Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Từ Lê Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 1.500.000 đồng/tháng/ trẻ (Một triệu năm trăm ngàn đồng trên một tháng trên một trẻ); Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy

định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án.

- **Về tài sản chung:** Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà Nguyễn Thị Thùy T đã nộp theo biên lai số 0004265 ngày 27/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Bà Nguyễn Thị Thùy T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện KSND Tp.PR-TC;
- Chi cục THADS Tp.PR-TC;
- UBND phường T1;
- (GCN số 61 ngày 01/8/2008);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga

